

Một Vài Kỷ Niệm Về Thầy Phan Đình Tăng

(Để tưởng nhớ đến một vị thầy khả kính của trường Cao Đẳng Công Chánh với muôn vàn thương tiếc)

Trần Đức Thuận

Vào khoảng tháng 9 năm 1968 lúc chúng tôi bắt đầu bước vào niên học mới của năm Cao Đẳng 3, trong mỗi chúng tôi tâm hồn vẫn còn bị đè nặng bởi nỗi ám ảnh về biến cố tang tóc của Tết Mậu Thân vừa qua, mặc dù thời gian đã trôi qua được hơn nửa năm. Bắt đầu từ năm nay chúng tôi sẽ không còn học chung những lớp về kiến thức tổng quát như Toán học, Điện Học, Hóa Học... với các bạn bên trường Cao Đẳng Điện Học và Cao Đẳng Công Nghệ tại giảng đường lớn nằm ở tầng trệt của trường Công Chánh nữa, thay vì đó chúng tôi sẽ lên học các lớp về chuyên môn ở lầu hai với phòng học nhỏ chưa bằng nửa phòng cũ vì toàn thể lớp chỉ có khoảng 30 sinh viên, có lúc tối đa là 35 sinh viên nếu tính cả các bạn bên Ban Địa Chánh.

Lớp đã bắt đầu học được ít hôm, trên thời khoá biểu có ghi là buổi trưa nay vào lúc 2:00 giờ sẽ có lớp học về môn "**Sức Chịu Vật Liệu**" với thầy Phan Đình Tăng. Từ lâu chúng tôi cũng đã được mấy lớp đàn anh cho biết thầy Tăng tốt nghiệp tại một trường nổi tiếng Ponts et Chaussées bên Pháp và đang giữ chức vụ Tổng Giám Đốc của Tổng Nha Kiều Lộ. Thời đó, năm thứ nhất và thứ hai chúng tôi đã được học với rất nhiều thầy rất nổi tiếng, tuy nhiên các thầy thường là các giáo sư thuần túy, không giữ các chức vụ cao cấp bên chính phủ, cho nên lúc đó thầy Tăng được chú ý khá đặc biệt. Sau này chúng tôi còn được học các thầy khác cũng giữ những chức vụ không kém quan trọng như thầy Bửu Đôn (*), thầy Nguyễn Xuân Đức, thầy Tôn Thất Đồng ...

Gần đến giờ vào học, thay vì ngồi chờ thầy trong lớp, chúng tôi tò mò đứng trên hành lang lầu 2 nhìn xuống xem thầy đến trường bằng cách nào. Khoảng 2 giờ thiếu 5, một chiếc xe Ford Falcon to lớn, màu đen, chạy ngang qua trước mặt trường Hàng Hải và quẹo trái vào trường Công Chánh. Xe vừa đỗ, một người trung niên, tóc hớt cao, tướng rắn chắc, mặc sơ-mi ngắn tay, cổ thắt cà-vạt, tay cầm cặp táp, mở cửa xe bước xuống và bước vào

cổng chính. Chúng tôi đoán chắc là thầy Tăng nên tất tả đi vào lớp.

Quả nhiên chỉ một phút sau bóng thầy đã xuất hiện trên khung cửa lớp và chúng tôi đồng loạt đứng dậy để chào thầy. Thầy vẻ mặt nghiêm trang, mỉm cười nhẹ, ra hiệu cho chúng tôi ngồi xuống. Bước đến gần chỗ ngồi, để chiếc cặp táp dày cộm màu nâu đậm lên mặt bàn, việc đầu tiên là thầy rút chiếc ống vó (**tẩu**) ra khỏi túi áo trên và châm lửa hút. Tay trái cầm ống vó, thầy vừa bắt đầu đi đi lại lại và vừa nói chuyện.

Giọng thầy từ tốn, bằng tiếng Huế nhẹ, nghe rõ ràng và mạch lạc. Thầy cho biết chúng tôi sẽ học liên tiếp trong hai năm với thầy về môn học này. Bằng những thí dụ thật cụ thể, thầy cho chúng tôi biết ý nghĩa của môn "**Sức Chịu Vật Liệu**" là gì, sự quan trọng của nó đối với ngành Công Chánh như thế nào và những ứng dụng của nó trên thực tế ... Chúng tôi đã bị thầy thu hút ngay buổi học đầu tiên với lời giảng bài thật tinh tế và dễ hiểu mặc dù chúng tôi chưa có sách vở để tham khảo. Cuối giờ, thầy mở cặp, rút ra một tập tài liệu thật dày và dặn chúng tôi cho đem đi đánh máy và quay roneo để làm sách học. Chúng tôi đề cử anh Phạm Tiến Nam (*) lên nhận tài liệu và phụ trách việc in ấn. Chỉ gần hai tuần sau anh Nam chở bằng xe Honda đến trường hai thùng giấy nặng trĩu chứa mấy chục cuốn Sức Chịu Vật Liệu in roneo dày cộm với bìa cứng màu hồng và mang tên giáo sư Phan Đình Tăng.

Lớp học với thầy Tăng mặc dù không bị kiểm soát nhưng rất ít khi anh em cúp cua, thứ nhất vì biết môn học này rất quan trọng, nó là nền tảng cho các môn học khác về sau này, ngoài ra thầy Tăng dạy rất dễ hiểu, thầy cho nhiều thí dụ rất hay và rất cụ thể, cho nên giờ học thường bắt đầu vào buổi trưa nhưng không ai cảm thấy buồn ngủ.

Năm học với thầy trôi qua thật nhanh, mới đó đã gần đến tết Kỷ Dậu (1969). Lớp buổi trưa với thầy hôm ấy cũng là buổi học chót trước khi chúng tôi về nghỉ tết Nguyên Đán.

Sắp đến giờ thầy đến, tôi đang ngồi trong lớp thì một anh bạn bên trường Công Nghệ đến dúm vào tay tôi một mảnh giấy nhỏ rồi vội vã bước đi. Tôi mở ra đọc và sửng sốt khi thấy nét chữ của anh Ngô Viết Ngoạn (*) đang học lớp tôi, nhắn tin cho tôi biết là anh đi chụp hình phổi bác sĩ phát hiện phổi anh bị nám cho nên đã giữ anh lại và hiện nay anh đang nằm dưỡng bệnh tại nhà thương Hồng Bàng. Bác sĩ phỏng đoán anh sẽ phải nằm lại khoảng 3 tháng để trị bệnh. Tôi đang phân vân chưa biết xử trí như thế nào thì một số anh em đến đề nghị tôi, sau giờ học, đại diện lớp để lên chúc tết thầy Tăng và cả lớp đều nhao nhao đồng ý.

Lớp học với thầy chiều đó vẫn diễn ra như thường lệ, đến cuối giờ, thầy sắp sửa bỏ giấy tờ vào cặp táp, thì các anh em nháy mắt ra hiệu cho tôi. Tôi lên gần bàn thầy và xin đại diện cả lớp để chúc thầy cùng gia đình một năm Kỷ Dậu sắp đến được nhiều sức khỏe, an khang và hạnh phúc. Thầy mỉm cười cảm ơn và cũng chúc lại chúng tôi một xuân mới vui vẻ và thật nhiều may mắn. Lúc đó, chợt nhớ đến tình cảnh của anh Ngoạn, đang một thân một mình nằm trơ trọi tại bệnh viện, vì gia đình anh đều ở cả ngoài Huế, tôi bèn xin phép thầy để báo một tin không vui cho cả lớp về tình trạng anh Ngoạn và nêu lên băn khoăn về việc học của anh sẽ như thế nào. Cả lớp đột nhiên đều im lặng, riêng thầy trầm ngâm một lát rồi cho biết môn học của thầy cuối năm nay thầy sẽ cho làm đồ án (project) với từng nhóm nhỏ, anh Ngoạn có thể đem bài về học và sau đó tham dự vào một nhóm để làm dự án. Chúng tôi nghe được như vậy thờ phào vui mừng và ngỏ lời cảm ơn thầy.



Sinh viên Khóa 9 đang chuẩn bị làm đồ án – Từ trái qua (Đứng): N. Thứ, T.T.Thiện, T.T.Ứng, L.T.Định, N.V.Liền, T. Đ.Thuần. (Ngồi): L.K.Thắng (*)

Trong thời gian dưỡng bệnh ở nhà thương, anh Ngoạn được các bạn bè đem sách vở đến cho chép lại đầy đủ. Sau này tôi rủ anh Ngoạn cùng 2 anh bạn nữa vào một nhóm để làm đồ án về môn Sức Chịu Vật Liệu. Biết anh Ngoạn chịu khó, chữ đẹp, tôi để anh chuyên lo viết và trình bày bài vở ngay tại bệnh viện. Cuối cùng cả nhóm chúng tôi đều được chấm điểm rất cao nên ai nấy đều hỉ hả. Anh Ngoạn sau 3 tháng dưỡng bệnh đã trở lại trường vào đúng cuối năm học để thi cử như bình thường. Cuối hè anh cũng đi tham dự lớp huấn luyện Quân Sự Học Đường 1 tháng tại Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung như chúng tôi. Rồi năm sau anh đã ra trường với hạng 9 trong tổng số 30 anh em trong lớp.

Hè năm đó, vừa nghỉ được hơn hai tuần lễ, tôi bèn rủ 5, 6 anh em lên Tổng Nha Kiều Lộ gặp thầy Tăng, xin thầy cho đi tập sự để lấy thêm kinh nghiệm. Chúng tôi đến Tổng Nha vào lúc gần trưa. Sau khi tự giới thiệu là sinh viên của trường Công Chánh và lý do xin gặp thầy, người thư ký đi vào bên trong và chỉ vài phút sau đã trở ra rồi hướng dẫn chúng tôi vào gặp thầy. Thầy vui vẻ tiếp chúng tôi trong văn phòng làm việc rộng lớn của thầy. Tôi ngỏ ý xin thầy cho phép chúng tôi được đi tập sự tại Tổng Nha cũng như tại các ty Công Chánh địa phương. Thầy đồng ý ngay và cho biết sẽ ký sự vụ lệnh cho chúng tôi đi tập sự trong vòng một tháng, có ăn lương (tối thiểu). Nói xong thầy lấy ra một tờ giấy trắng bảo chúng tôi ghi tên tuổi và các nơi muốn đi. Vài anh ghi tên tập sự ngay tại Tổng Nha, số còn lại xin đi về các ty Công Chánh địa phương. Riêng tôi xin đi về khu Công Chánh Cao Nguyên Trung Phần vì có bà chị ruột đang sinh sống tại Đà Lạt. Chúng tôi cảm ơn thầy và ra về. Chỉ một tuần sau chúng tôi trở lại Tổng Nha nhận sự vụ lệnh để đi tập sự.

Giữa tháng 7 năm đó tôi lên khu Công Chánh Cao Nguyên do ái hữu niên trưởng Nguyễn Xuân Mộng làm trưởng khu. Ái hữu xấp xếp cho tôi với lịch trình là tuần đầu và tuần cuối tập sự tại khu, hai tuần giữa ở ty Công Chánh thị xã Đà Lạt và tỉnh Tuyên Đức.

Trong thời gian tập sự tại khu tôi đọc được rất nhiều tài liệu kỹ thuật mới mẻ và có giá trị liên quan đến việc xây dựng các liên tỉnh lộ trong khu Cao Nguyên và các phương pháp

để điều phối tiến độ công tác (CPM- Critical Path Method) mà rất nhiều công ty Mỹ đang áp dụng cho các công trình xây dựng thời bấy giờ. Thời gian ở ty Đà Lạt tôi được ái hữu Nguyễn Tư Tùng (*) nói chuyện rất lâu và cho xem một số tài liệu hiếm quý viết từ thời Pháp, phân tích rất tỉ mỉ về những nguyên nhân gây ra sự hư hỏng của đường xá tại Việt Nam. Tài liệu này tôi đã dùng để tham khảo cho buổi nói chuyện mà tôi sẽ nói về sau này. Riêng thời gian ở ty Tuyên Đức, ái hữu Ngô Trọng Các đã cho các giám thị công trường dẫn tôi đi xem một số công trình cầu, đường đang được thi công tại địa phương. Giữa tháng 8, tôi viết một bản tổng kết khá dài về những những điều tôi đã học hỏi được trong thời gian một tháng ở khu Cao Nguyên và trình cho ái hữu trưởng khu trước khi trở về lại Sài Gòn.

Tháng 9 năm đó chúng tôi vào quân trường Quang Trung để tham dự khóa huấn luyện “**Quân Sự Học Đường**” trong vòng 1 tháng, sau đó trở lại trường học năm chót Cao Đẳng 4 và ra trường vào tháng 8 năm 1970.

Như đã viết trong bài về vụ cháy Kho Dầu Shell Nhà Bè trong LTCC 114 vừa qua, vào giữa năm 1974 trong lúc tôi đang làm việc cho phòng Kỹ Thuật Tổng Quát của công ty Shell Việt Nam và đang lo vụ tái thiết Nhà Bè thì một buổi sáng, sau khi tiếp nhà thầu cuối cùng đến hỏi các chi tiết trong các họa đồ thiết kế và điều kiện sách thì anh Bùi Xuân Đáng, trưởng phòng phân phối nhựa Flintkote (**thuộc bên Marketing**) dưới lầu 2 vào phòng gặp tôi.

Tôi quen biết anh Đáng gần hai năm trước, lúc đó Shell Việt Nam vừa mới nhập cảng được một loại sơn nhựa đặc biệt chống thấm và hao mòn rất hiệu quả có tên là Flintkote với nhiều màu sắc khác nhau. Tổng Giám Đốc Shell ngày ấy muốn quảng cáo cho món hàng mới mẻ này không gì bằng là đề nghị sửa chữa và sơn lại sân tennis hiện có trong tư dinh bằng loại sơn nhựa này. Sân tennis của ông ta là nơi thường tụ họp thường xuyên của các đại sứ, nhân viên sứ quán của nhiều quốc gia và cũng như nhiều viên chức cao cấp của chính phủ VNCH, nhất là trong những dịp có tiếp tân và lễ lạc.

Phòng Kỹ Thuật Tổng Quát được yêu cầu làm hồ sơ đấu thầu cho việc sửa chữa và sơn mới này. Lúc đó tôi có liên lạc với anh

Đáng để xin một số tài liệu về đặc tính của loại sơn này về viết điều kiện sách (**specifications**) cho công tác đấu thầu. Sân tennis sau khi được thực hiện, phòng phân phối nhựa Flintkote của anh Đáng đã nhận được rất nhiều đơn đặt hàng mua loại sơn này vì ngoài việc dùng cho sân tennis các nhà thầu còn dùng để sơn các bồn hoa, hồ bơi, basement của các dinh thự lâu đời ...

Anh Đáng biết tôi đang bận rộn nên chỉ nói vắn tắt là ông Nguyễn Ngọc Trúc, Chánh Sở phân phối Nhựa Đường & Flintkote muốn gặp tôi trưa nay tại văn phòng lầu 2. Tôi hơi ngạc nhiên nên hỏi thêm chi tiết về buổi gặp gỡ này thì anh Đáng cho biết bên marketing muốn được giúp đỡ về kỹ thuật.

Trưa hôm đó tôi xuống phòng ông Trúc đã thấy anh Đáng cũng có mặt ở đó. Ông Trúc cho biết văn phòng Trung Tâm Shell tại Đông Nam Á (**South East Asia Headquarters**) muốn Shell Việt Nam ngoài việc quảng bá loại sơn Flintkote còn tập trung phổ biến loại nhựa đường mới, dạng hơi lỏng, tên gọi là Cutback Bitumen, song song với loại nhựa đặc đang được sử dụng. Họ cử một chuyên viên về các lãnh vực này đang trên đường sang Việt Nam để tổ chức một buổi nói chuyện với các giới tiêu thụ. Ông Trúc nói là biết tôi đang bận rộn nhưng muốn nhờ phòng kỹ thuật chúng tôi viết và trình bày một bài nói chuyện có liên quan đến loại nhựa này và các lãnh vực sử dụng.

Loại nhựa lỏng này sự thực không xa lạ gì với tôi vì tôi đang dùng chúng trong một số các công tác tái thiết tại kho dầu Nhà Bè. Nhưng công việc tôi đang làm ngập đầu nên tôi không muốn cằng đáng thêm nữa bèn tìm cách thoái thác bằng cách bảo ông ta nói chuyện trực tiếp với xếp tôi xem sao.

Không biết ông ấy nói gì với xếp tôi, chiều đó xếp tôi sang phòng nói rằng việc này tùy tôi quyết định, vì ông Trúc cho biết buổi nói chuyện sẽ sau 5:00 chiều tức là ngoài giờ làm việc. Anh Đáng sau đó gọi điện thoại lên thúc dục tôi nhận lời. Nể vì công việc ngày trước anh đã giúp đỡ, tôi nhận lời và hẹn xuống gặp ông Trúc ngày mai.

Sáng hôm sau vừa bước vào phòng ông Trúc tôi đã thấy ngoài ông Trúc, anh Đáng còn có một người Anh cao lớn, khoảng ngoài

40 tuổi, tính tình bất thiệp. Sau khi bắt tay, ông Trúc giới thiệu ông Edwards, là chuyên viên về các lãnh vực liên quan đến nhựa đường và các phó phẩm khác của dầu hỏa vừa đến từ Singapore. Ông Edwards sẽ hỗ trợ chúng tôi để tổ chức buổi nói chuyện với giới tiêu thụ tại Việt Nam. Ông Trúc nói đến đây thì chuông điện thoại reo vang, ông ngừng nói và bắt máy nghe.

Có lẽ cũng đã được ông Trúc giới thiệu về tôi, ông Edwards quay qua hỏi tôi đã có cơ hội sử dụng qua loại nhựa lỏng này chưa. Tôi cho ông biết là chúng tôi đang dùng nhựa Cutback để làm lớp che phủ cho móng một số bồn chứa và tái tạo bề mặt các con đường cho xe chữa lửa sử dụng, ngoài ra trước đây tôi cũng đã thực tập nhiều về loại nhựa này trong phòng thí nghiệm Highway Materials với Dr. Williams tại học viện Kỹ Thuật Á Châu (AIT) tại Thailand. Ông gật gù và cho biết ông ta có nghe Giáo Sư Williams là một nhà nghiên cứu về nhựa đường khá nổi tiếng.

Ông Trúc sau khi nói chuyện điện thoại xong bèn lên tiếng về lịch trình và đề nghị các chi tiết buổi nói chuyện. Ông cho biết là buổi nói chuyện sẽ được tổ chức lúc 5:30 chiều thứ Sáu tuần sau tại trụ sở Nghiệp Đoàn Thầu Khoán và Kiến Trúc với cử tọa là các nhà thầu xây dựng đường xá và các công trình kiến trúc. Về chi tiết, ông ta sẽ nhận vai trò điều hợp viên (MC bây giờ). Ông Edwards sẽ có một bài nói chuyện bằng Anh Ngữ với đề tài tạm dịch là “Các sản phẩm mới về nhựa đường cùng các phó phẩm khác của dầu hỏa trong công tác tái thiết hạ tầng cơ sở tại Việt Nam sau thời hậu chiến”. Bài nói chuyện này kéo dài khoảng 20 phút. Tôi nói là sẽ phụ trách bài nói chuyện về “Nguyên nhân sự hư hỏng đường xá tại Việt nam và so sánh các sản phẩm nhựa của Shell trong công tác bảo trì, sửa chữa và làm mới”, bài nói chuyện này cũng khoảng 20 phút.

Về phần anh Đáng, vì Flintkote là một sản phẩm đang được mọi người ưa chuộng và đang có số bán rất cao, anh đề nghị cho anh 30 phút để trình bày tiết mục này. Ông Trúc cũng yêu cầu sau phần trình bày của anh Đáng chúng tôi sẽ bỏ ra khoảng thêm 30 phút để giải đáp các thắc mắc.

Khi chia tay, chúng tôi đồng ý sáng thứ Tư tuần sau sẽ gặp nhau trở lại. Tôi cố nán lại để hỏi ông Trúc thêm về các thành phần tham dự để tôi có thể về viết bài, một lần nữa ông chỉ xác định chung chung là các thầu khoán đang hành nghề trong lãnh vực đường lộ và kiến trúc là thành phần tham dự chính. Điều xác nhận này làm tôi khá an tâm vì việc gặp gỡ và nói chuyện với các nhà thầu là việc tôi làm hàng ngày. Tối đó tôi đem tài liệu ra tham khảo và ngồi viết bài. Vì nghĩ cử tọa là các nhà thầu cho nên bài viết tôi không đi vào chi tiết cấu tạo nhiều mà thiên về việc áp dụng trên thực tế.

Sáng thứ Tư tuần sau tôi xuống văn phòng ông Trúc, ông Edwards đưa cho tôi bài viết của ông ta để tôi xem có gì trùng lặp với bài của tôi không. Tôi cũng dịch qua bài nói chuyện của tôi được viết khoảng chừng mười trang giấy, ông ta nghe xong đồng ý và không có ý kiến gì thay đổi. Ông Trúc một lần nữa nhắc lại chương trình rồi chúng tôi chia tay và hẹn nhau gặp lại vào buổi chiều thứ Sáu tại trụ sở Nghiệp Đoàn Thầu Khoán và Kiến Trúc.

Buổi chiều thứ Sáu tan sở sớm, tôi đến trụ sở trước giờ nói chuyện khoảng nửa tiếng, đến nơi tôi thấy ông Trúc, ông Edwards và anh Đáng đã có mặt đầy đủ. Cần thận ông Trúc còn đem theo một nhiếp ảnh viên của phòng Nhân Viên để chụp hình làm tài liệu và giúp đỡ các công việc lặt vặt. Như đã thoả thuận trước, chúng tôi đều mặc sơ mi trắng, quần màu đậm và thắt cà-vạt. Phòng họp khá rộng rãi, phía dưới bàn thuyết trình viên là hai dãy bàn dài có thể chứa được hơn 40 khách tham dự.

Chúng tôi bắt tay vào việc sắp xếp tài liệu và gắn các biểu đồ thuyết trình lên giá thì một số cử tọa khá đông đã lục tục kéo đến. Họ ăn mặc rất chỉnh tề, có vị còn mặc complet với cả gilet bên trong. Một vị đến chỗ chúng tôi tự giới thiệu là thầu khoán trước chuyên thầu lại nhiều dự án về đường lộ cho quân đội Hoa Kỳ, có vị thì giới thiệu là chuyên nhận thầu một số công trình xây cất cho chính phủ VNCH.

Khoảng vài phút trước giờ khai mạc, từ cửa chính tôi thấy xuất hiện hai người mặc complet sậm màu đi vào trước, theo sau gần một chục người mặc sơ mi trắng, có người tay cầm tài liệu, có người tay sách samsonite rầm rộ tiến vào phòng họp. Tôi giật mình vì người

đi vào đầu tiên không ai khác hơn là thầy Phan Đình Tăng, đi theo sát cạnh thầy là bác Nguyễn Xuân Hiếu, tổng giám đốc công ty Cidec mà tôi đã từng gặp.

Cho tôi xin được ngừng một chút ở đây để nói về lý do tôi đã được gặp bác Hiếu. Khoảng đầu tháng 5 năm 1971 ở viện kỹ thuật AIT về được hai tuần, tôi đến trường Công Chánh để xin gặp thầy Nguyễn Ngọc Thịnh lúc đó đang giữ chức Giám đốc Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ kiêm Giám Đốc trường Công Chánh để xin làm việc tại trường. Thầy Thịnh đồng ý và bảo tôi làm đơn xin để gửi cho Bộ Quốc Gia Giáo Dục, thầy cũng cho biết việc bổ nhiệm nhân viên của bộ rất chậm chạp, nhất là lúc này đang vào thời gian nghỉ hè cho nên đơn của tôi cũng phải chờ khá lâu.

Lúc đó ở Thái Lan về tôi có để dành được chút ít tiền, ngoài ra mẹ tôi đang làm việc tại bệnh viện Bình Dân cho nên vấn đề tài chính gia đình không đến nỗi khó khăn cho lắm. Vì vậy sau khi làm đơn xong, tôi yên tâm về nhà và chờ đợi đến ngày bổ nhiệm đi làm.

Nhưng chỉ khoảng hai tuần sau, một hôm sau giờ làm việc, mẹ tôi trở về nhà và buồn rầu báo tin cho tôi biết là bệnh viện sẽ không lưu dụng mẹ tôi nữa, vì năm này mẹ tôi đã ngoài 60 tuổi trong khi tuổi đáng nhẽ phải về hưu của phụ nữ thời bây giờ là 55 tuổi và mẹ tôi sẽ phải nghỉ làm ngay vào cuối tháng 5 này.

Vào đầu tháng Sáu, một hôm trong lòng buồn bã vì tình trạng bế tắc tài chính của gia đình, tôi xách xe Honda chạy vòng quanh Sài Gòn mà không biết phải làm gì. Khi đi ngang qua Nha Lộ Vận tôi chợt nảy ý định là trong thời gian rảnh rỗi này sao không thi bằng lái xe (mặc dù tôi chưa lái xe hơi bao giờ). Tôi đỗ xe vào lề, đi vào Nha Lộ Vận và tìm gặp anh Nguyễn Minh Đọc (Khóa 8), vì nghe nói là anh đang làm trưởng phòng Khảo Thí (?) ở đây. Tôi có quen anh trước đây, nên khi gặp anh, tôi ngỏ ý muốn thì bằng lái xe và cũng cho anh biết là tôi chưa biết lái xe. Nghe vậy nhưng anh vẫn vui vẻ đồng ý và hẹn tôi ngày mai đến thi sớm.

Buổi sáng hôm sau tôi lại Nha khá sớm, anh Đọc dẫn tôi đến gặp một ông chủ trường dạy lái xe và giao tôi cho ông. Ông ta mất vài

phút để giải thích cho tôi cách sử dụng số tay. Sau đó, khi giám khảo tới, ông chủ trường bảo tôi lên xe de lui rồi sau đó lại đổi số chạy thẳng tới. Làm y theo lời ông hướng dẫn, tôi đã đậu được bằng lái trong vòng chưa đầy 10 phút.

Đậu xong bằng lái tôi mừng rỡ vào gặp lại anh Đọc để cảm ơn và rủ anh ra quán nước gần Nha Lộ Vận uống cà phê và nói chuyện phiếm. Chúng tôi đang ngồi nói chuyện với nhau thì có một anh khoảng 30 tuổi đi ngang qua, ghé vào và bắt tay anh Đọc. Tôi hỏi anh muốn uống gì và gọi thêm cà phê cho anh.

Ngồi nói chuyện một lát anh Đọc giới thiệu với tôi, anh Võ Quốc Thông là con rể của ông Nguyễn Xuân Hiếu, tổng giám đốc công ty Cidec, một công ty nổi tiếng chuyên thầu làm các công tác về kiều lộ thời bấy giờ. Anh ta quay sang hỏi tôi đã đi làm đâu chưa, tôi nói mới xin vào làm việc ở trường Phú Thọ nhưng chắc còn phải đợi lâu lắm vì bây giờ đang kỳ nghỉ hè nên không ai làm việc. Anh hỏi tôi muốn đi phỏng vấn để vào làm công ty của bác Hiếu không? Tôi mừng rỡ, vì đúng là đang buồn ngủ mà lại gặp chiếu manh, nên đưa ngay cho anh địa chỉ nhà ở để anh liên lạc.

Mấy ngày sau đó tôi có công việc phải chạy xuống đường Nguyễn Bình Khiêm, khi chạy xe ngang qua hãng Shell trên Đại Lộ Thống Nhất tôi lại chợt có ý tưởng là thử vào xin việc, mặc dù tôi không biết họ có tuyển dụng nhân viên mới hay không. Tôi dựng xe phía sau hãng, hỏi thăm phòng nhân viên để vào nộp đơn. Tới phòng nhân viên ở lầu 3 tôi đã thấy khoảng 3, 4 người đến trước tôi đang ngồi điền vào giấy tờ xin việc, tôi tiến vào gặp nhân viên phụ trách và xin một tờ đơn để điền. Khi mấy người kia nộp đơn xong và đi ra, tôi tiến lại và đưa cho ông tờ đơn của tôi. Ông ta đọc qua lý lịch và hỏi tôi thêm khá nhiều câu hỏi khác, sau đó hẹn sẽ liên lạc để phỏng vấn trong khoảng 2 tuần nữa.

Chỉ vài ngày sau tôi vui mừng nhận được thư từ công ty Cidec gửi đến nhà và báo cho tôi ngày giờ đến phỏng vấn. Trước hôm đó tôi đọc lại một số tài liệu kỹ thuật và tôi còn ôn nhẩm một số công thức cần thiết để chuẩn bị. Hôm đi phỏng vấn tôi ăn mặc cẩn thận, đến trụ sở tôi vào phòng thư ký và đưa cho họ xem giấy mời của công ty.

Trong buổi phỏng vấn hôm đó tôi được gặp hai bác Nguyễn Xuân Hiếu (*) và Tạ Huyền(*). Hai bác hỏi chuyện tôi khá vui vẻ nên tôi không cảm thấy bị căng thẳng lắm. Ngoài những câu hỏi về chuyên môn hai bác hỏi tôi có sinh hoạt gì thêm không. Tôi thưa với hai bác là tôi có hoạt động trong đoàn Hướng Đạo Bạch Đằng và sau biến cố Tết Mậu Thân đã tham gia phong trào xây dựng nhà tiền chế cho dân tỵ nạn tại khu vực trường Petrus Ký. Hai bác mỉm cười gật gù và cho tôi biết rằng sẽ trả lời cho tôi ngay khi có kết quả.

Đi phỏng vấn xong, và đang vui vẻ trong lòng, cho nên thay vì chạy xe thẳng về nhà, tôi chạy qua nhà thờ Đức Bà, đến đầu đường Tự Do để đi về phía Đại Lộ Lê Lợi. Khi đi ngang qua gần đường Gia Long tôi chợt thấy thầy Phạm Nguyên Hanh ([thầy dạy chúng tôi môn Địa Cơ và môn Địa Chất, sau này ra hải ngoại thầy Hanh muốn chúng tôi kêu bằng anh cho thân mật](#)) đang đậu xe vespa trên vỉa hè. Thấy vậy tôi bèn tấp xe vào lề và chào thầy. Thầy tươi cười hỏi tôi đi đâu và đã làm việc ở đâu chưa. Tôi thưa với thầy là tôi đã nộp đơn xin làm ở trường nhưng chắc còn lâu mới được gọi. Tôi cũng kể là vừa mới đi phỏng vấn với hãng Cidec và còn đang chờ kết quả. Còn Công ty Shell tôi cũng đã nộp đơn được một tuần trong khi họ hứa khoảng 2 tuần sẽ kêu đi phỏng vấn.

Thầy Hanh nghe vậy bên bảo tôi chạy xe theo thầy đến hãng Shell ở khá gần đó để thầy hỏi thăm cho vì thầy có người quen trong đó. Tôi bèn theo thầy đến hãng Shell và lên lầu 3 để gặp một kỹ sư khá lớn tuổi tên là Trần Minh, lúc đó ông đang làm Chánh Sở Chuyển Vận. Thầy nói chuyện với ông Minh về tôi, ông Minh quay sang hỏi tôi đã nộp đơn chưa, tôi nói đã nộp đơn tuần trước và đang chờ để được gọi phỏng vấn. Hỏi xong tôi thấy ông ngồi lui cui viết vào một mảnh giấy nhỏ sau đó đưa cho tôi và nhờ tôi tìm cho ông một công thức mà bây giờ tôi chỉ còn nhớ lơ mơ là công thức tính sức cắt của thép được tìm vào năm 1933 và dặn trong 3 ngày trở lại gặp ông. Sau khi về, tôi đến thư viện Trung Tâm Phú Thọ lục lọi đủ chỗ nhưng không thấy một công thức nào như vậy. Tôi vào thư viện Quốc Gia lục nguyên một buổi sáng thì tìm ra một công thức cũng tính sức cắt nhưng được tìm vào năm

1944. Tôi bèn chép lại nguyên si và về nhà đánh máy cẩn thận, hôm sau tôi vào gặp ông và đưa cho ông công thức, đồng thời nói với ông là không có công thức nào vào năm 1933 cả.

Ông Minh cười cười và nói với tôi là ông chỉ muốn thử tôi mà thôi. Ngay sau đó ông dẫn tôi sang phòng ông James Stewart là Giám Đốc về Cung Ứng và Phân Phối ([Supply and Distribution](#)) để ông ta phỏng vấn tôi. Ông Stewart đúng là một mẫu người Anh chính gốc, ông ta cao lớn, dáng dấp rất lịch sự và nói năng điềm đạm. Tóc ông và râu ông đều màu bạch kim trông trắng xóa và được cắt tỉa hết sức kỹ lưỡng. Ông hỏi han tôi tỉ mỉ về việc học, kinh nghiệm và sở thích. Tôi cũng nói với ông là tôi mới ra trường nên kinh nghiệm có hạn chế, nhưng tôi hứa khi làm việc sẽ cố gắng vừa làm và vừa học hỏi thêm. Ông mỉm cười và cho tôi biết sẽ trả lời tôi trong một ngày thật gần.

Quả như vậy, chỉ mấy ngày sau tôi đã nhận được giấy báo của công ty Shell thu nhận vào làm việc ngay vào đầu tháng 7. Tôi vui mừng vội đến nhà thầy Hanh để cảm ơn và để thầy mừng cho tôi. Người ta hay nói "[Họa vô đơn chí, phúc bất trùng lai](#)" ngược lại, chỉ mấy ngày sau đang làm việc cho Shell, tôi lại nhận được thư của công ty Cidec gửi đến chấp thuận việc tuyển dụng.

Ngay sau đó tôi đã phải làm liền hai việc, một là đến trường Công Chánh để xin lỗi thầy Giám Đốc vì tôi đã không chờ được nên đã đi xin việc ở Shell, vì tôi đoán ít nhất là cuối tháng 9 hoặc tháng 10 thì mới được bộ Giáo Dục xem xét và tuyển dụng. Tôi thấy thầy Giám Đốc có vẻ giận tôi, nhưng lúc đó vì còn trẻ và tự ái, tôi đã không dám thổ lộ với thầy về khó khăn kinh tế của gia đình tôi. Việc thứ nhì là tôi trở lại trụ sở hãng Cidec để cảm ơn hai bác Hiếu và Tạ Huyền đã có nhã ý nhận tôi vào làm nhưng rất tiếc tôi đã có công việc khác rồi. Trước khi tôi xin phép ra về bác Hiếu còn vui vẻ chúc tôi thành công trong công việc mới.

Trở lại thời điểm lúc thầy Tăng và bác Hiếu xuất hiện trước buổi nói chuyện, tôi đã trách thầm trong bụng là ông Trúc đã không nắm vững thành phần đến tham dự. Và tôi nghĩ trong đầu cách phải thay đổi bài viết sao để vừa thích hợp cho các thâu khoán thuận

túy, vừa cho cử tọa đã có đầy kinh nghiệm về lý thuyết trong lãnh vực nhựa đường.

Thầy Tăng bước đến bàn đầu tiên bên tay mặt chỉ cách cho tôi ngồi hơn 3 thước, tôi vội cúi đầu chào thầy. Thầy nhìn tôi hơi ngờ ngợ nhưng cũng mỉm cười. Có lẽ thầy cũng không nhận ra tôi, vì tính đến hôm ấy tôi đã ra trường được 4 năm rồi. Ngoài ra thầy lại có không biết bao nhiêu là học trò đã từng học với thầy.

Thầy vừa ngồi xuống, cởi áo vét, máng lên thành ghế và rút trong túi ra ống vố để châm lửa hút thì ông Trúc cũng đã đứng lên để mở lời chào mừng quan khách và giới thiệu chương trình.



Từ trái sang: (Đứng) Anh Bùi Xuân Đáng, (Ngồi) ông Edwards và người viết.



N.Đ Thầu khoán và phái đoàn Tổng Nha Kiều Lộ. Thầy Tăng ngậm ống vố, ngồi bàn đầu, bên tay phải

Ông Edwards mở đầu bài nói chuyện của ông với lời cảm ơn toàn thể quan khách đã đến tham dự buổi nói chuyện do công ty Shell

Việt Nam tổ chức, ông cũng nhắc qua về công tác ông đang phục vụ cho Shell tại vùng Đông Nam Á, sau đó ông thao thao nói về thành phần, chức năng những sản phẩm mới mẻ về nhựa đường cũng như các phó phẩm về dầu hỏa khác của Shell cùng đánh giá rất cao về tầm quan trọng của chúng trong việc xây dựng và tái thiết hạ tầng cơ sở tại Việt Nam sau thời hậu chiến. Bên cạnh đó ông cũng nói qua về tương lai việc khai thác các giếng dầu trên thềm lục địa Việt Nam. Bài nói chuyện của ông khá xúc tích, chứng tỏ ông cũng có khá nhiều kinh nghiệm trong ngành nghiên cứu về nhựa đường.

Đến phần tôi, mặc dù rất hồi hộp khi phải nói chuyện trước mặt thầy, bác Hiếu và một cử tọa đông đảo với kinh nghiệm dày mình trong ngành cầu đường. Tôi cố gắng bổ túc thêm cho bài đã viết bằng cách nói rất chi tiết những điều tôi đã học hỏi được về nhựa đường trong thời gian tập sự tại khu Công Chánh Cao Nguyên, nhất là thời gian tái thiết Nhà Bè, tôi đã cho các nhà thầu xử dụng thử các loại nhựa Cutback Bitumen RC (**Rapid Curing**), MC (**Medium Curing**) và SC (**Slow Curing**) vào những công tác làm lớp che chở cho móng bôn và làm đường cho xe chữa lửa di chuyển trong kho dầu.

Tôi cũng đưa ra những số liệu mà tôi đã làm trong phòng thử nghiệm để so sánh chúng với loại nhựa đặc mà các nhà thầu thường hay sử dụng hiện nay. Ngoài ra cũng vạch ra những ưu khuyết điểm nếu chúng được sử dụng trong các công tác tu bổ, sửa chữa và làm mới để thích nghi với các nguyên nhân chính đã gây ra hư hỏng cho đường xá tại Việt Nam. Bài nói chuyện của tôi cũng kéo dài được hơn 20 phút.

Qua phần anh Đáng, có lẽ đây cũng là lúc được các nhà thầu chú ý nhất vì lúc đó Flintkote là một sản phẩm mới được Shell bán rất chạy. Anh Đáng phần lớn nói về bài của anh qua các biểu đồ. Anh đưa ra những thành phần cấu tạo khiến Flintkote là một sản phẩm chống thấm, có sức chịu bào mòn bền bỉ và các thông kê rất khả tín khiến Flintkote trở thành một sản phẩm có giá trị về kỹ thuật, mỹ thuật và về cả kinh tế nữa.

Qua phần giải đáp, có lẽ đề tài trình bày về nhựa đường của ông Edwards và tôi là

những vấn đề khá cổ điển cho nên chỉ có khoảng 7, 8 câu hỏi được đặt ra. Phần lớn là những câu hỏi có liên quan đến yếu tố bền vững của vật liệu và cách áp dụng cho có hiệu quả. Tôi dịch ra những câu có liên quan đến ông Edwards để ông trả lời, còn lại tôi trả lời nhưng câu hỏi thuộc về lãnh vực của mình. Thầy Tăng có nêu lên một, hai câu hỏi về vấn đề chuyển vận và phân phối, vấn đề này trùng vào lãnh vực của ông Trúc cho nên ông đứng lên trả lời một cách rất suông sẻ. Riêng anh Đáng nhận được hàng chục câu hỏi đến từ các thầu khoán về các đặc tính, các ứng dụng, mẫu mã và giá cả... của nhựa Flintkote. Buổi nói chuyện sau đó kết thúc trong bầu không khí khá vui vẻ và thành công.

Sau cùng thầy Tăng đứng dậy vẫy chào chúng tôi và sửa soạn ra về. Tôi định đến chào thầy thì lúc đó một toán đông các nhân viên cũng như thầu khoán đến vây chung quanh để bắt tay và chào thầy. Trên bàn ông Trúc và ông Edwards cũng quay sang hỏi tôi về cảm tưởng buổi nói chuyện, có lẽ hai ông muốn tham khảo ý kiến để đúc kết và về làm phúc trình cho các cấp trên về buổi nói chuyện hôm nay. Lúc tôi quay lại thì thầy và mọi người đã đi khuất sau cửa chính. Sáng sớm hôm sau đã thấy ông Trúc gọi điện thoại đến cho xếp tôi và tôi để cảm ơn và nói có ông Edwards gửi lời say good bye trước khi về lại Singapore.

Sau năm 1975 nước mất, nhà tan, thầy trò ly tán khắp bốn phương trời. Thập niên 80 chúng tôi rất vui mừng khi được tin thầy đã đến bên bờ tự do sau thời gian trong trại cải tạo và sống trong gông cùm cộng sản. Năm

2005 thầy và gia đình cũng đã thoát nạn khi bão Katrina đổ bộ vào bờ biển của thị xã New Orleans. Để mừng thầy tai qua nạn khỏi, anh Ôn trong lớp tôi đã có sáng kiến rủ anh em đóng góp mua một chai rượu quý để gửi sang biếu thầy. Thầy nhận được, rất cảm động và gửi lời cảm ơn tất cả chúng tôi. Chúng tôi cũng thường xuyên theo dõi các bài viết rất thú vị của thầy trên LTCC như: “[Sống theo trào lưu mới](#)”, “[Bước đầu vào xứ cờ hoa](#)”... Năm 2013 anh chị Nguyễn Văn Khoa Khóa 9 cũng theo chân các anh chị đàn anh Khóa 6 sang thăm thầy và khi về cũng nhắn tin, kèm theo hình ảnh và cho biết thầy vẫn còn rất khỏe mạnh và tráng kiện.

Từ mấy tuần nay khi được tin thầy đã âm thầm ra đi trong thời gian cơn đại dịch đang hoành hành toàn thể thế giới, tôi, trong những ngày bị cách ly, buồn bã ngồi giờ lại chông ảnh cũ và tìm thấy mấy tấm hình chụp về thầy năm nào. Những kỷ niệm xa xưa cách đây đã gần nửa thế kỷ bỗng chợt ùa về trong ký ức, tưởng như mới chỉ xảy ra hôm nào, đã khiến tôi ngồi vào bàn, lấy giấy bút ra và bắt đầu viết. **Tôi viết để tưởng nhớ về một người thầy khả kính mà chúng tôi chẳng bao giờ quên. Và cũng xin được phép để gửi đến thầy những giòng chữ này như những nén hương lòng muện màng.**

Trần Đức Thuận
Cuối Tháng 4 năm 2020

Ghi chú: Các nhân vật ngành Công Chánh có ký hiệu () đều đã qua đời*

